

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh nguồn vốn sự nghiệp thực hiện nội dung, tiểu dự án
Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào
dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, năm 2023.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng
Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng
bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 và giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính
Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách
nhà nước thực hiện các CTMT quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng
nhân dân tỉnh ban hành quy định tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà
nước và tỷ lệ đối ứng của ngân sách cấp huyện thực hiện Chương trình mục tiêu
quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi
giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh
Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 2073/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 của UBND tỉnh
Phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển
kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 06/03/2023 của UBND tỉnh
Phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển
kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 (Đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 1174/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 của UBND tỉnh
về việc giao dự toán điều chỉnh thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023, tỉnh
Bình Phước;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 3888/STC-HCSN ngày
02/11/2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nguồn vốn sự nghiệp thực hiện nội dung, tiểu dự án Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, năm 2023, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh nội dung tại Biểu số 05 - Bảng phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vùng đồng bào DTTS và miền núi (Dự án 5) ban hành kèm theo Quyết định số 2073/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 của UBND tỉnh:

Điều chỉnh giảm nguồn vốn thực hiện giao thực hiện tiểu dự án 3 điều chỉnh sang tăng nguồn vốn giao thực hiện tiểu dự án 4 thuộc Dự án 5 của huyện Phú Riêng giao tại Quyết định số 2073/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 của UBND tỉnh, cụ thể:

(Biểu số 01 kèm theo)

2. Điều chỉnh nội dung, nguồn vốn thực hiện Chương trình của huyện Bù Đăng được giao tại Phụ lục số 03 - Phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Dự án 3 Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị tại Công văn số 446/STC-HCSN ngày 27/02/2023 của Sở Tài chính được ban hành kèm theo Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của UBND tỉnh, cụ thể:

(Biểu số 02 kèm theo).

3. Điều chỉnh nội dung, nguồn vốn thực hiện Chương trình của thị xã Bình Long, huyện Lộc Ninh được giao tại Phụ lục số 06 - Phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Dự án 6 – Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch tại Công văn số 446/STC-HCSN ngày 27/02/2023 của Sở Tài chính được ban hành kèm theo Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của UBND tỉnh, cụ thể:

(Biểu số 03 kèm theo).

4. Điều chỉnh nội dung, nguồn vốn thực hiện Chương trình của huyện Bù Đốp và huyện Bù Đăng được giao tại Phụ lục số 08 - Phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Dự án 8 – Thực hiện Bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em tại Công văn số 446/STC-HCSN ngày 27/02/2023 của Sở Tài chính được ban hành kèm theo Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của UBND tỉnh, cụ thể:

(Biểu số 04 kèm theo).

Điều 2. Các nội dung khác vẫn thực hiện theo Quyết định số 1174/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 của UBND tỉnh, Quyết định số 2073/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 và Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của UBND tỉnh và điều chỉnh nguồn vốn đối ứng ngân sách cấp huyện theo đúng quy định Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Trưởng Ban Dân tộc; UBND các huyện, thị xã: Phú Riềng, Bù Đăng, Bù Đốp, Lộc Ninh, Bình Long và Thủ trưởng các cơ quan; đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, TH;
- Lưu: VT.(08bac)



Trần Tuệ Hiền

BIEU SỐ 01

KẾ HOẠCH VỐN ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KT-XH VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2022

Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vùng đồng bào DTTS và MN
(Kèm theo Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Đơn vị	Kế hoạch vốn năm 2022 đã giao tại Quyết định số 2073/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 của UBND tỉnh			Kế hoạch vốn điều chỉnh		
		Tổng số	Vốn NS Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh	Tổng số	Vốn NS Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh
	TỔNG CỘNG	764	694	70	764	694	70
1	Huyện Phú Riềng	764	694	70	764	694	70
	TDA3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm	637	579	58	0	0	0
	TDA4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp	127	115	12	764	694	70

BIỂU SỐ 02
KẾ HOẠCH VỐN ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KT-XH VÙNG ĐỒNG
BÀO ĐTTTS VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2023

Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị

(Kèm theo Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Đơn vị	Kế hoạch nguồn vốn, nội dung thực hiện		
		Tổng số	Vốn NS Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh
	TỔNG CỘNG	2.299	2.090	209
1	Huyện Bù Đăng (Thực hiện Tiểu dự án 2)	2.299	2.090	209
*	<i>- Kế hoạch vốn, nội dung trước điều chỉnh đã được giao tại Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của UBND tỉnh thực hiện Tiểu dự án 2 - Dự án 3</i>	2.299	2.090	209
	- Xây dựng mô hình HTX sản xuất Điều hữu cơ tại các xã: Đồng Nai, Thọ Sơn, Bom Bo, Đăk Nhau	792	720	72
	- Xây dựng mô hình HTX sản xuất Tiêu sạch tại các xã: Thống Nhất, Nghĩa Bình, Bom Bo, Đường 10	792	720	72
	- Xây dựng mô hình trồng Sầu Riêng hữu cơ tại xã Bom Bo	220	200	20
	- Xây dựng mô hình Bơ Mã Dương thôn Sơn Thành - Phú Sơn và thôn Sơn Hòa - Thọ Sơn	495	450	45
*	<i>- Kế hoạch vốn, nội dung thực hiện Tiểu dự án 2 - Dự án 3 của huyện Bù Đăng được điều chỉnh lại thành</i>	2.299	2.090	209
	- Xây dựng mô hình HTX sản xuất Điều hữu cơ tại các xã: Đồng Nai, Thọ Sơn, Bom Bo, Đăk Nhau	1.507	1.370	137
	- Xây dựng mô hình HTX sản xuất Tiêu sạch tại các xã: Thống Nhất, Nghĩa Bình, Đường 10	792	720	72

BIỂU SỐ 03

KẾ HOẠCH VỐN ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KT-XH VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2023

Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch

(Kèm theo Quyết định số 1911 /QĐ-UBND ngày 22/11 /2023 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Đơn vị	Kế hoạch vốn, nội dung thực hiện		
		Tổng số	Vốn NS Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh
	TỔNG CỘNG	316	287	29
1	Thị xã Bình Long	63	57	6
*	<i>- Kế hoạch vốn, nội dung trước điều chỉnh đã được giao tại Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của UBND tỉnh</i>	63	57	6
	- Tổ chức Ngày hội, giao lưu, liên hoan về các loại hình văn hóa, nghệ thuật truyền thống	41	37	4
	- Tổ chức thi đấu thể thao truyền thống	22	20	2
*	<i>- Kế hoạch vốn, nội dung thực hiện Dự án 6 của huyện Bình Long được điều chỉnh lại thành</i>	63	57	6
	- Hỗ trợ trang thiết bị hoạt động chỗ thiết chế văn hóa, thể thao ấp, khu phố	41	37	4
	- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, truyền dạy văn hóa phi vật thể	22	20	2
2	Huyện Lộc Ninh	253	230	23
*	<i>- Kế hoạch vốn, nội dung trước điều chỉnh đã được giao tại Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của UBND tỉnh</i>	253	230	23

	- Tổ chức Ngày hội, giao lưu, liên hoan về các loại hình văn hóa, nghệ thuật truyền thống	253	230	23
*	- <i>Kế hoạch vốn, nội dung thực hiện Dự án 6 của huyện Lộc Ninh được điều chỉnh lại thành</i>	253	230	23
	- Tổ chức hoạt động thi đấu thể thao truyền thống các dân tộc thiểu số trong các ngày hội, liên hoan, giao lưu nhằm bảo tồn các môn thể thao truyền thống, các trò chơi dân gian của các dân tộc thiểu số	189	172	17
	- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, truyền dạy văn hóa phi vật thể	64	58	6

BIỂU SỐ 04
KẾ HOẠCH VỐN ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KT-XH VÙNG ĐỒNG BÀO
DTTS VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2023

Dự án 8: Thực hiện Bình Đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em
(Kèm theo Quyết định số 19/M /QĐ-UBND ngày 22/M/2023 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Đơn vị	Kế hoạch vốn, nội dung thực hiện		
		Tổng số	Vốn NS Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh
	TỔNG CỘNG	550	500	50
I	Huyện Bù Đốp	550	500	50
*	- Kế hoạch vốn, nội dung trước điều chỉnh đã được giao tại Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của UBND tỉnh	550	500	50
	- Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi "nếp nghĩ, cách làm" nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em	550	500	50
*	- Kế hoạch vốn, nội dung thực hiện Dự án 8 của huyện Bù Đốp được điều chỉnh lại thành	550	500	50
	- Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi "nếp nghĩ, cách làm" nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em	381	346	35
	- Tuyên truyền, vận động thay đổi "nếp nghĩ, cách làm" góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em	86	79	7
	- Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của cộng đồng, giám sát và phân biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị	64	58	6

STT	Đơn vị	Kế hoạch vốn, nội dung thực hiện		
		Tổng số	Vốn NS Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh
	- Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng thôn/ấp, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng	19	17	2
2	Huyện Bù Đăng	480	436	44
*	<i>- Kế hoạch vốn, nội dung trước điều chỉnh đã được giao tại Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của UBND tỉnh</i>	480	436	44
	- Hoạt động tuyên truyền, vận động thay đổi "nếp nghĩ, cách làm" góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em.	480	436	44
*	<i>- Kế hoạch vốn, nội dung thực hiện Dự án 8 của huyện Bù Đăng được điều chỉnh lại thành</i>	480	436	44
	- Hoạt động tuyên truyền, vận động thay đổi "nếp nghĩ, cách làm" góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em.	224	204	20
	- Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi "nếp nghĩ, cách làm" nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em	160	145	15
	- Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng, giám sát và phân biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị.	96	87	9